

WIFI 6

*Các bước thi công
Swap Modem WiFi 6*

SWAP WIFI 6 | Tổng quan



Bước 1

Kiểm tra tình trạng khách hàng
Liên hệ khách hàng



Bước 2

Giới thiệu Modem Wi-Fi 6



Bước 3

Khảo sát mô hình trước thi công



Bước 4

Triển khai Modem Wi-Fi 6



Bước 5

Hướng dẫn khách hàng sử dụng dịch vụ



Bước 6

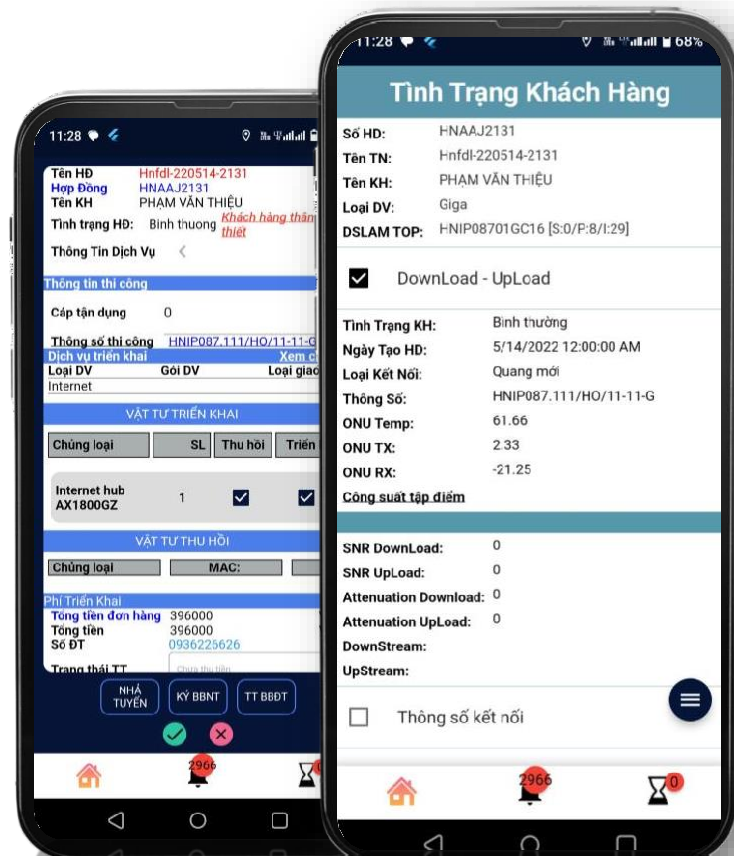
Hướng dẫn khách hàng nghiệm thu

SWAP WIFI 6 | Bước 1

Đọc thông tin Checklist trên Mobinet

Các thông tin cần ghi nhận

- Thông tin liên hệ khách hàng.
- Tình trạng Công suất quang (RX/TX) tại modem.
- Ngưỡng gông suy hao Lastmile.
- Các thông tin về lịch sử bảo trì, thông tin Network của khách hàng (nếu có).



SWAP WIFI 6 | Bước 1

Đọc thông tin Checklist trên Mobinet

“

Sử dụng thông tin về lịch sử bảo trì, thông tin Network của khách hàng để đánh giá trước vấn đề & tình huống có thể phát sinh với mô hình mạng hiện tại.

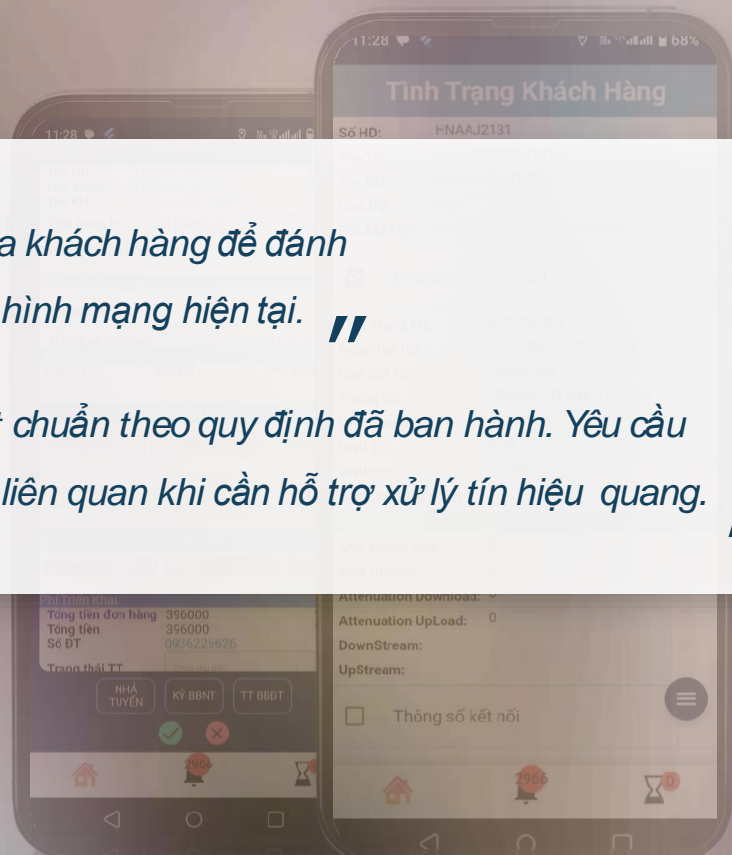
”

“

Xử lý chất lượng kết nối vật lý đạt chuẩn theo quy định đã ban hành. Yêu cầu ghép cặp hoặc liên hệ các bộ phận liên quan khi cần hỗ trợ xử lý tín hiệu quang.

”

- Tình trạng Công suất phát quang (RX/DX) tại modem.
- Suy hao cáp Lastmile.
- Ngưỡng gongg suy hao Lastmile.
- Các thông tin về lịch sử bảo trì, thông tin Network của khách hàng (nếu có).



SWAP WIFI 6 | Bước 1

Thông tin về mục đích liên hệ

Chuyển đổi modem wifi 6



Xác nhận thông tin khách hàng

Địa điểm, thời gian

“

Ví dụ:

Xin lỗi có phải số máy của anh (chị) A không ạ? Em là B, kỹ thuật mạng FPT ạ. Anh (chị) có nhà không để em qua chuyển đổi modem wifi 6 cho nhà anh (chị) ạ?

”

SWAP WIFI 6 | Bước 2

“

Kỹ thuật đến nhà khách hàng, sau khi chào hỏi kỹ thuật giới thiệu modem wifi 6 sử dụng để nâng cấp cho khách hàng & lợi ích mang lại cho khách hàng.

”

Giới thiệu thiết bị

Modem WiFi 6 [Tên thiết bị].

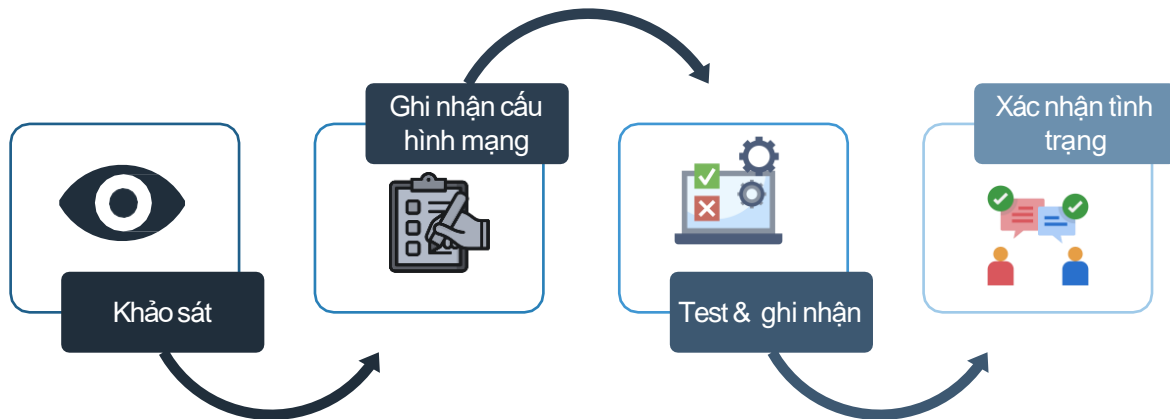


Lợi ích WiFi 6

Lợi ích Modem WiFi 6 mang lại cho khách hàng (*Tốc độ nhanh & ổn định hơn; Bảo mật tốt hơn; Tiết kiệm năng lượng hơn; Tương thích tốt hơn*).


SWAP WIFI 6 | Bước 3

“Kỹ thuật xin phép khách hàng thực hiện khảo sát & ghi nhận lại mô hình mạng hiện tại của khách hàng.” //



KHẢO SÁT

Thu thập thông tin & chuẩn đoán tình trạng mạng hiện tại trên **PT DOCTOR**



PT Doctor

Email *

GỬI MÃ OTP

PT Doctor

Nhập số hợp đồng

HNH581172

Anh/Chị sử dụng Wifi trên thiết bị phát chính không?
☒ Có ☐ Không

Anh/Chị sử dụng qua Lan không (PC, PS4, Máy in,...)?
☒ Có ☐ Không

Anh/Chị có sử dụng AP không?
AP sử dụng có dây hay không dây?
☒ Có ☐ Không

TIẾN HÀNH PHÂN TÍCH

Chẩn đoán lỗi

KẾT THÚC

Thông số ban đầu

Kết quả phân tích phiên tự động

Thiết bị cần khởi động lại ☐ Chờ xác nhận

Model: G-97RG6M

CPU: 91%

Thông số sau phiên tự động

Kết quả chẩn đoán

Không cần modem chấp chôn, treo

- Rút cắm lại Adapter ở ổ cắm

- Kiểm tra lại nguồn điện đầu vào/đổi ổ cắm điện khác

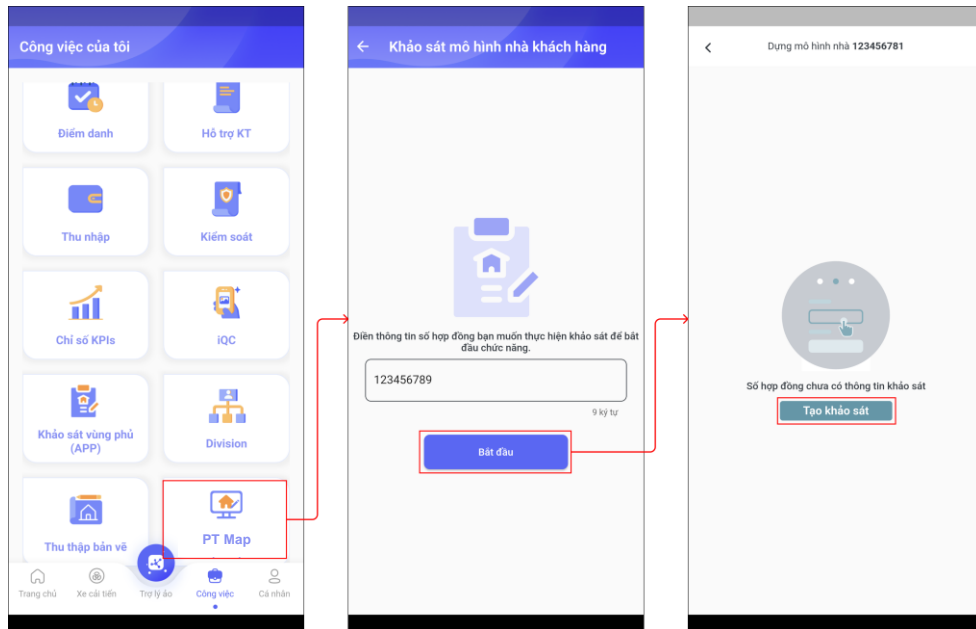
- Kiểm tra adapter đang cắm vào Modem và cắm lại adapter đúng loại đi kèm: 12v-1A(1.5A)

CHỌN MÔ TẢ LỖI

<https://management-stag.mypf.vn/>

KHẢO SÁT

Khảo sát nhu cầu & cập nhật mô hình mạng khách hàng lên **PT MAP**



Chọn PT MAP

Nhập mã HĐ

Tạo khảo sát

GHI NHẬN CẤU HÌNH MẠNG

Kiểm tra thông tin cấu hình mạng trong modem (hiện tại) & mô hình kết nối các thiết bị khác

Username & Password

Tên & mật khẩu wifi.
Mật khẩu login modem.



IP Address & DHCP Pool

Địa chỉ IP modem
Thông tin cấp phát DHCP (DHCP Pool)

CẤU HÌNH CAMERA

Các cấu hình camera (nếu có) đang cấu hình trong modem: IP camera, port camera, DDNS.

CÁC THIẾT BỊ KHÁC

Các thiết bị đang kết nối trực tiếp vào modem qua WiFi hoặc cáp LAN:

- FPT Camera
- FPT SmartHome
- Truyền hình FPT Play

TEST & GHI NHẬN

Modem & các thiết bị khác

MODEM

Test băng thông qua wifi, vùng phủ dịch vụ (*lưu lại làm căn cứ so sánh với Modem WiFi 6*).

Công suất quang đạt chuẩn.

AP

Kiểm tra mạng tại các thiết bị mở rộng mạng khác (nếu có).

TB KHÁC

Kiểm tra tình trạng hoạt động & cấu hình của các thiết bị khác (nếu có):
Ex: Camera, thiết bị IOT, Truyền hình, ...

XÁC NHẬN VỚI KHÁCH HÀNG

Tình trạng hoạt động mô hình mạng (thiết bị) hiện tại

“

Kỹ thuật xác nhận cụ thể tình trạng hoạt động, các lỗi mạng nếu có ở mô hình (thiết bị) hiện tại với khách hàng.

”

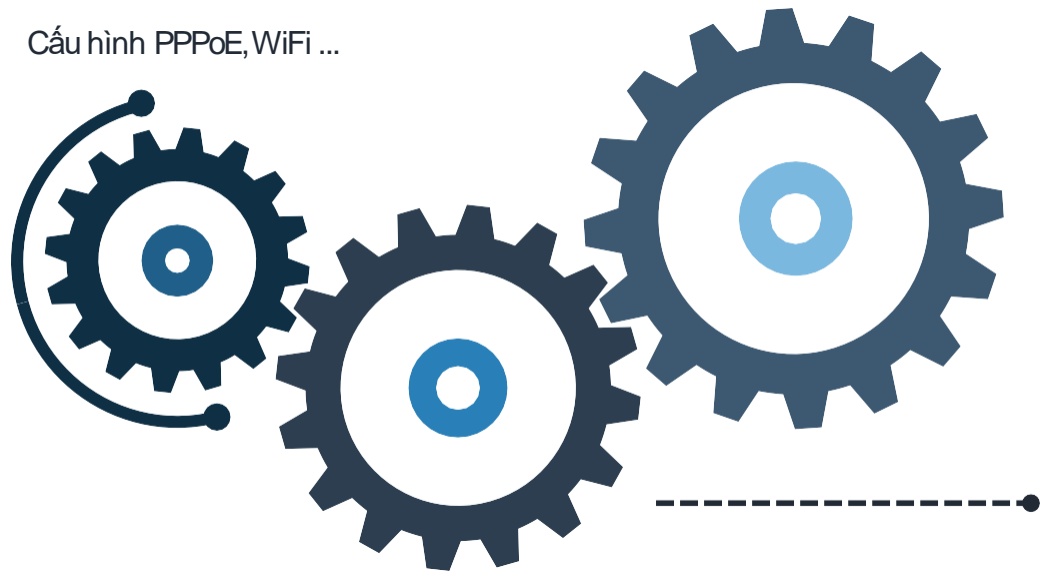
Lưu ý: Nếu mô hình hiện tại chưa tối ưu cho nhu cầu sử dụng của khách hàng, kỹ thuật tư vấn giải pháp phù hợp cho khách hàng.

Ex: Di chuyển vị trí modem, nâng cấp thêm bộ phát wifi.

SWAP WIFI 6 | Bước 4

Cấu hình Internet

Cấu hình PPPoE, WiFi ...



Hoàn tất checklist

- Modem online, Reboot Modem để Update Firmware mới (nếu có).
- Ghi chú thông tin & hoàn tất checklist để cập nhật gói cước theo chính sách.

Nghiệm thu Internet Modem

Test & nghiệm thu Internet tại Modem theo tiêu chuẩn chung & riêng của thiết bị Modem WiFi 6.

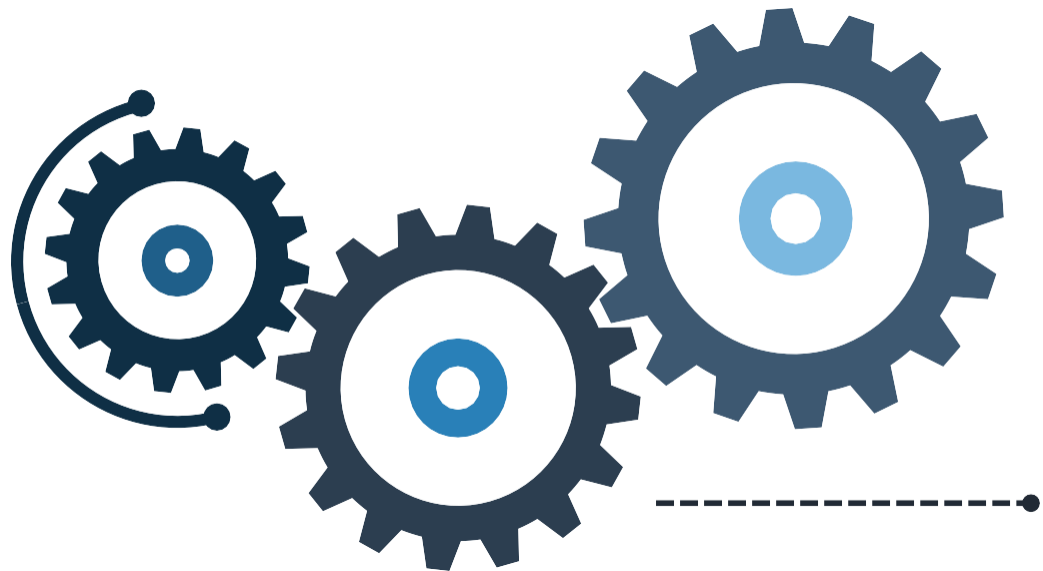
SWAP WIFI 6

Ghi chú checklist trên mobinet

- Thông tin khách hàng: Số điện thoại & tên khách hàng (mối quan hệ với chủ hợp đồng) kỹ thuật gặp trực tiếp trong quá trình thi công.
- Mô hình nhà khách hàng.
- Các thông tin tư vấn khác.
- Phản hồi, góp ý, hoặc yêu cầu khác của khách hàng (nếu có).

Trường hợp không gặp chủ hợp đồng khi thi công, sau thi công phải:
Thông tin ngắn gọn lại tiến trình triển khai & kết quả cho chủ hợp
đồng cùng nắm thông tin.

SWAP WIFI 6 | Bước 4



Kiểm tra dịch vụ khác

Sau khi modem online, kiểm tra chất lượng & tình trạng hoạt động của các dịch vụ khác: Camera, IOT, ... Đảm bảo hoạt động bình thường, ổn định.

Thu dọn vệ sinh & dán tem

Vệ sinh sau thi công & dán tem bảo hỏng theo quy định lên modem.

THI CÔNG MODEM WIFI 6

“ Vị trí lắp đặt tối ưu cho mạng wifi & nhu cầu sử dụng của khách hàng. Thi công thiết bị đảm bảo tính thẩm mỹ.

”

Lưu ý: Nếu vị trí lắp đặt chưa tối ưu hoặc không thẩm mỹ, tư vấn khách hàng, cung cấp giải pháp phù hợp & thực hiện hỗ trợ.

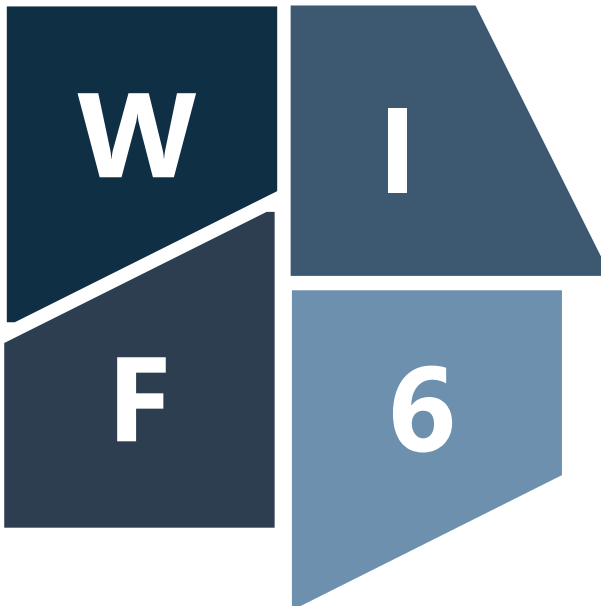
SWAP WIFI 6 | Bước 5 & 6

SỬ DỤNG WIFI 6

Khách hàng nhận diện tên-mật khẩu wifi & sử dụng mạng wifi 6.

TRẢI NGHIỆM SỰ KHÁC BIỆT

So sánh (*bảng thông, vùng phủ dịch vụ*), khách hàng thấy sự ưu việt của Modem WiFi 6 so với Modem cũ.



HI FPT

Khách hàng cài & sử dụng Hi FPT.

NGHIỆM THU DỊCH VỤ

Kỹ thuật thông tin kết quả triển khai, hướng dẫn Khách hàng đồng nghiệm thu dịch vụ.

SWAP WIFI 6

Sau khi khách hàng nghiệm thu dịch vụ, kỹ thuật thu tiền dịch vụ theo chính sách

“

Ví dụ giao tiếp:

*Em đã thi công xong modem wifi 6 cho nhà
mình rồi ạ, em xin phép anh (chị) cho em
thu 330k tiền chuyển đổi thiết bị & 22k tiền
phí sử dụng dịch vụ mỗi tháng ạ.*

”

Lưu ý: Số tiền thu có thể thay đổi theo chính sách của công ty, luôn kiểm tra chính sách bán hàng hiện hành tại thời điểm tư vấn cho khách hàng.

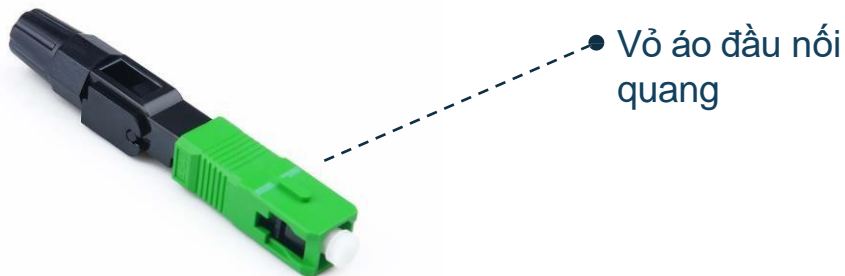
LƯU Ý KHI SWAP MODEM WI-FI 6



LƯU Ý KHI SWAP MODEM WI-FI 6

1. Lỗi rút/cắm FC

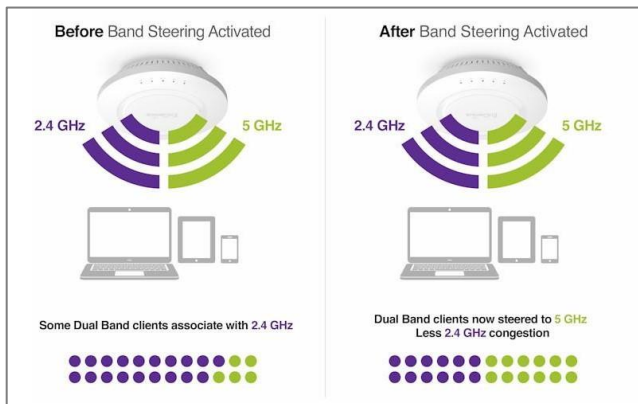
Khi thực hiện rút hoặc cắm đầu nối quang (Fast Connector) khỏi modem, tay thao tác phải cầm vào “vỏ áo màu xanh” của đầu nối quang, để tránh làm hỏng & suy hao quang tại đầu nối. Kiểm tra suy hao quang tại modem trước & sau khi Swap modem, đảm bảo suy hao quang đạt chuẩn sau khi Swap.



LƯU Ý KHI SWAP MODEM WI-FI 6

2. Cấu hình wifi chuẩn để sử dụng tính năng Band Steering

Trong tất cả các tình huống, SSID/Password Wi-Fi phải đặt giống nhau để sử dụng Wifi Band Steering



WiFi Band Steering là một chức năng giúp điều khiển thiết bị kết nối mạng không dây đến băng tần wifi tốt nhất hiện có & được hỗ trợ.

CẤU HÌNH WIFI CHUẨN – ONT AX1800C

Home Gateway Logout

FPT Telecom

Gateway Status Wireless Setup Advanced Setup Security Setup Utilities Support Console

2.4G Radio

Basic

SSID

Wireless Security

Advanced

WPS

Access Control

Detect Wi-Fi Signal

Download Wi-Fi Log

5G Radio

Basic

SSID

Wireless Security

Advanced

WPS

Access Control

Detect Wi-Fi Signal

EasyMesh

MeshConfig

EasyMesh Topology

SSID

Select and configure wireless networks.

1. Select SSID to configure.
SSID:
2. Set SSID state.
SSID State: ☒ Enable ☐ Disable
3. Enter a SSID name.
SSID Name:
4. Set SSID broadcast state.
SSID Broadcast State: ☒ Broadcast SSID ☐ Hide SSID
5. Set WMM state.
WMM: ☒ Enable ☐ Disable
6. Click "Apply" to save your settings.

Home Gateway Logout

FPT Telecom

Gateway Status Wireless Setup Advanced Setup Security Setup Utilities Support Console

Wireless Security

Configure wireless security options for each network.

1. Select SSID to configure.
SSID:
Security Type:
2. Enter security passphrase.
Security Passphrase:
3. Click "Apply" to save your settings.

Wi-Fi 2.4GHz
Cấu hình tên
& mật khẩu
wifi

CẤU HÌNH WIFI CHUẨN – ONT AX1800C

The screenshot displays the FPT Telecom Home Gateway configuration interface. The top navigation bar includes 'Gateway Status', 'Wireless Setup' (highlighted with a red box and number 1), 'Advanced Setup', 'Security Setup', 'Utilities', and 'Support Console'. The left sidebar lists various configuration options, with '5G Radio' (number 2) and 'SSID' (number 3) highlighted. The main content area is divided into two sections: 'SSID' and 'Wireless Security'.

SSID Configuration:

- 1. Select SSID to configure. (SSID 1 is selected, highlighted with a red box and number 1).
- 2. Set SSID state. (Enable is selected, highlighted with a red box and number 2).
- 3. Enter a SSID name. (SSID Name is 'FPT Telecom', highlighted with a red box and number 3).
- 4. Set SSID broadcast state. (Broadcast SSID is selected, highlighted with a red box and number 4).
- 5. Set WMM state. (WMM is selected, highlighted with a red box and number 5).
- 6. Click "Apply" to save your settings. (Apply button is highlighted with a red box and number 6).

Wireless Security Configuration:

- 1. Select SSID to configure. (SSID 1 is selected, highlighted with a red box and number 7).
- 2. Enter security passphrase. (Security Passphrase is 'abcd@1234', highlighted with a red box and number 8).
- 3. Click "Apply" to save your settings. (Apply button is highlighted with a red box and number 9).

Wireless Security Options:

- Wireless Security (highlighted with a red box and number 6)
- Advanced
- WPS
- Access Control
- Detect Wi-Fi Signal
- Download Wi-Fi Log

Tên & mật khẩu wifi trên 2 tần số 2.4GHz & 5GHz đặt giống nhau.

Wi-Fi 5GHz
Cấu hình tên &
mật khẩu wifi

CẤU HÌNH WIFI CHUẨN – ONT AX1800GZ

Cấu hình tên & mật khẩu wifi trên SSID 1 (2.4GHz). Sau khi nhấn “Apply” modem sẽ đồng bộ tên & mật khẩu wifi cho wifi 5GHz.

The screenshot displays the web interface of the ONT AX1800GZ, with the 'Local Network' tab selected. The interface is divided into a left sidebar and a main content area.

Left Sidebar: Contains a list of configuration options: Status, WLAN (highlighted with a red box and number 2), LAN, Routing, FTP, UPnP, BPDU, DMS/DLNA, Samba Service, DNS, and USB.

Main Content Area:

- WLAN Basic:** The 'WLAN Basic' tab is selected (highlighted with a red box and number 3). It shows 'Page Information' and 'WLAN On/Off Configuration'. Under 'WLAN On/Off Configuration', the 'Mode' is set to 'Manual', and both 'WLAN (2.4GHz)' and 'WLAN (5GHz)' are set to 'On'.
- WLAN Global Configuration:** This section is collapsed.
- WLAN SSID Configuration:** This section is expanded, showing a table of SSIDs. The first row, 'SSID1 (2.4GHz)', is highlighted with a red box and number 4. It shows 'On' for 2.4GHz and 'Off' for 5GHz.
- WLAN SSID Configuration (Detailed View):** This section is expanded, showing the configuration for 'SSID1 (2.4GHz)'. The 'SSID Name' is set to 'AX1800GZ_pha' (highlighted with a red box and number 5). The 'Encryption Type' is set to 'WPA3(SAE)' (highlighted with a red box and number 6). The 'WPA Passphrase' is set to '*****'. The 'Maximum Clients' is set to '32'. The 'Apply' button is highlighted with a red box and number 7.

LƯU Ý KHI SWAP MODEM WI-FI 6

3. Khách hàng sử dụng Camera Wi-Fi & thiết bị IOT

Giải pháp cấu hình: Tiến hành mở thêm SSID4 2.4G dành riêng cho các thiết bị Camera, robot, IoT... này.

Lưu ý: Khi thực hiện bước này, thì tên Wi-Fi 2.4GHz và 5GHz chính vẫn phải được cấu hình cùng tên và mật khẩu

ONT AX1800C

Home Gateway Logout

FPT Telecom

Gateway Status Wireless Setup Advanced Setup Security Setup Utilities Support Console

SSID

Select and configure wireless networks.

1. Select SSID to configure.
SSID: SSID 4
2. Set SSID state.
SSID State: ☒ Enable ☐ Disable
3. Enter a SSID name.
SSID Name: Camera_IoT
4. Set SSID broadcast state.
SSID Broadcast State: ☒ Broadcast SSID ☐ Hide SSID
5. Set WMM state.
WMM: ☒ Enable ☐ Disable
6. Click "Apply" to save your settings.
Apply

Copyright © 2023. xxxxxxxx. All Rights Reserved.

Home Gateway Logout

FPT Telecom

Gateway Status Wireless Setup Advanced Setup Security Setup Utilities Support Console

Wireless Security

Configure wireless security options for each network.

1. Select SSID to configure.
SSID: SSID 4
Security Type: WPA2
2. Enter security passphrase.
Security Passphrase: 123456@abcd
3. Click "Apply" to save your settings.
Apply

Copyright © 2023. xxxxxxxx. All Rights Reserved.

Cấu hình
mở thêm
SSID4 trên
Wifi 2.4GHz

ONT AX1800GZ

Cấu hình mở thêm SSID4 trên
Wifi 2.4GHz – ONT AX1800GZ

▼ WLAN On/Off Configuration

[What should be noticed when configuring WLAN On/Off?](#)

Mode ☒ Manual ☐ Schedule
WLAN (2.4GHz) ☒ On ☐ Off
WLAN (5GHz) ☒ On ☐ Off

Apply

Cancel

▼ WLAN Global Configuration

▶ [2.4GHz](#)

▶ [5GHz](#)

▼ WLAN SSID Configuration

▶ [SSID1 \(2.4GHz\)](#) ☒ On ☐ Off
▶ [SSID2 \(2.4GHz\)](#) ☐ On ☒ Off
▶ [SSID3 \(2.4GHz\)](#) ☐ On ☒ Off
▼ [SSID4 \(2.4GHz\)](#) ☒ On ☐ Off

Length: 1 ~ 32

SSID Name
SSID Hide ☐ On ☒ Off
Encryption Type
WPA Passphrase
SSID Isolation ☐ On ☒ Off
Maximum Clients

Apply

Cancel

▶ [SSID5 \(5GHz\)](#) ☒ On ☐ Off
▶ [SSID6 \(5GHz\)](#) ☐ On ☒ Off
▶ [SSID7 \(5GHz\)](#) ☐ On ☒ Off

LƯU Ý KHI SWAP MODEM WI-FI 6

4. Tình huống khách hàng sử dụng thiết bị (laptop, điện thoại) đời cũ, không hỗ trợ 5G, không hỗ trợ chuẩn 802.11ax, nên không nhìn thấy sóng wifi

Giải pháp cấu hình: Tiến hành login modem, chỉ thực hiện hạ chuẩn wifi 2.4GHz về BGN. Tên/Mật khẩu wifi 2.4GHz và 5GHz vẫn đặt chung. Wifi 5GHz giữ nguyên mode AN/AC/AX.

ONT AX1800C

Hạ chuẩn wifi trên tần số 2.4GHz về Mode BGN.

Home Gateway Logout

FPT Telecom

Gateway Status Wireless Setup Advanced Setup Security Setup Utilities Support Console

2.4G Radio Basic

SSID

Wireless Security

Advanced

WPS

Access Control

Detect Wi-Fi Signal

Download Wi-Fi Log

5G Radio

Basic

SSID

Wireless Security

Advanced

WPS

Access Control

Detect Wi-Fi Signal

EasyMesh

MeshConfig

EasyMesh Topology

Basic

1. Set wireless radio state.

2.4G Radio ☒ Enable ☐ Disable

2. Select 802.11 mode.

802.11 Mode **11BGN**

3. Select channel bandwidth.

Channel Bandwidth 20MHz

4. Select channel.

Channel Auto Selection

5. Select wireless power level.

Wireless Power Level 100%

6. Set max client number.

Max Client Number 0

7. Set Wi-Fi multicast state.

Wi-Fi Multicast State ☒ Enable ☐ Disable

8. Click "Apply" to save your settings.

Apply

ONT AX1800GZ

Hạ chuẩn
wifi trên tần
số 2.4GHz
về Mode
BGN.



Current Time: 2023-11-14T21:54

[admin](#) [Logout](#) [中文](#) | [English](#)

[Home](#)

[Topology](#)

[Internet](#)

[Local Network](#)

[Management & Diagnosis](#)

[Status](#)

[WLAN](#)

[LAN](#)

[Routing](#)

[FTP](#)

[UPnP](#)

[BPDU](#)

[DMS/DLNA](#)

[Samba Service](#)

[DNS](#)

[USB](#)

[WLAN Basic](#)

[WLAN Advanced](#)

[WPS](#)

[Surrounding WiFi](#)

[WLAN Band Steerin](#)

Page Information

This page provides the function of WLAN basic parameter(s) configuration.

▶ WLAN On/Off Configuration

▼ WLAN Global Configuration

▼ 2.4GHz

| | |
|--------------------|---|
| Channel | Auto |
| Mode | Mixed (802.11b/g/n) |
| Country/Region | Vietnam |
| Band Width | 20MHz |
| SGI | <input type="radio"/> On <input checked="" type="radio"/> Off |
| Beacon Interval | 100 ms |
| Transmitting Power | 100% |

[Apply](#)

[Cancel](#)

LƯU Ý KHI SWAP MODEM WI-FI 6

5. Tình huống Khách hàng dùng thiết bị cũ, không cập nhật OS, kết nối wifi bị rớt/văng ra liên tục.

Giải pháp cấu hình: Tiến hành hạ chuẩn bảo mật xuống WPA2 trên cả 2.4GHz và 5GHz.

ONT AX1800C

Fpt Telecom

Home Gateway Logout

Gateway Status Wireless Setup Advanced Setup Security Setup Utilities Support Console

2.4G Radio

Basic

SSID

Wireless Security

Advanced

WPS

Access Control

Detect Wi-Fi Signal

Download Wi-Fi Log

5G Radio

Basic

SSID

Wireless Security

Advanced

WPS

Access Control

Detect Wi-Fi Signal

EasyMesh

MeshConfig

EasyMesh Topology

1. Select SSID to configure.

SSID

Security Type

2. Enter security passphrase.

Security Passphrase

3. Click "Apply" to save your settings.

Apply

Copyright © 2023. xxxxxxxx. All Rights Reserved.

Fpt Telecom

Home Gateway Logout

Gateway Status Wireless Setup Advanced Setup Security Setup Utilities Support Console

2.4G Radio

Basic

SSID

Wireless Security

Advanced

WPS

Access Control

Detect Wi-Fi Signal

Download Wi-Fi Log

5G Radio

Basic

SSID

Wireless Security

Advanced

WPS

Access Control

Detect Wi-Fi Signal

EasyMesh

MeshConfig

EasyMesh Topology

1. Select SSID to configure.

SSID

Security Type

2. Enter security passphrase.

Security Passphrase

3. Click "Apply" to save your settings.

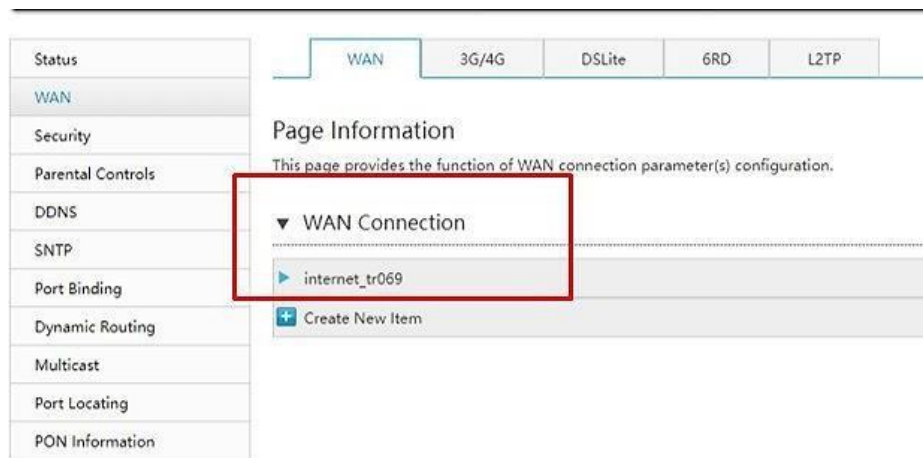
Apply

Copyright © 2023. xxxxxxxx. All Rights Reserved.

Hạ chuẩn
bảo mật
trên tần số
2.4GHz &
5GHz về
WPA2.

LƯU Ý KHI SWAP MODEM WI-FI 6

- 6. Cấu hình PPPoE trên ONT AX1800GZ, chỉ sửa trực tiếp trên giao diện WAN Connection đang có sẵn, không xóa, tạo mới dẫn tới lỗi sai MAC.**



LƯU Ý KHI SWAP MODEM WI-FI 6

VIDEO HƯỚNG DẪN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG WIFI KHI SWAP 6



Modem AX1800C



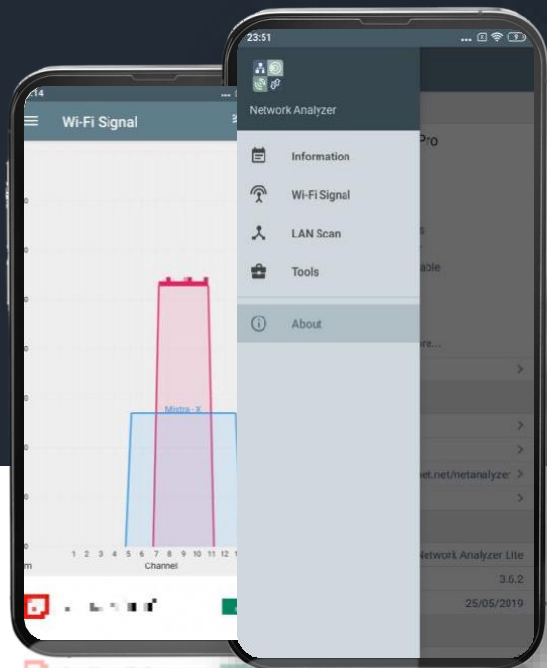
Lỗi rút, cắm FC



Modem AX1800GZ

PHỤ LỤC

APPs sử dụng để test, nghiệm thu dịch vụ & xử lý tình huống khi Swap WiFi 6



Mobile App Network Analyzer

Phần mềm phân tích mạng tổng hợp có trên Google Play & App Store.



Wi-Fi Signal

Hiển thị chất lượng mạng wifi



Tools

Các tính năng kiểm tra phân tích mạng tương tự ping, tracer, nslookup trên Windows OS ...



LAN Scan

Quét, kiểm tra các thiết bị mạng trong local.

RESULTS SETTINGS



FPT Telecom
118.70.109.43



FPT Telecom
Hanoi

Change Server

Change Server

Thay đổi Server kiểm tra

Kiểu kết nối Đa/đơn luồng
Multi/Single

Connections



Multi



Single

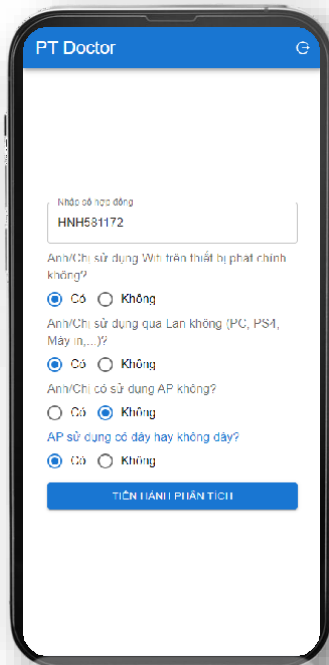
SPEEDTEST



PT Doctor

Email *

GỬI MÃ OTP



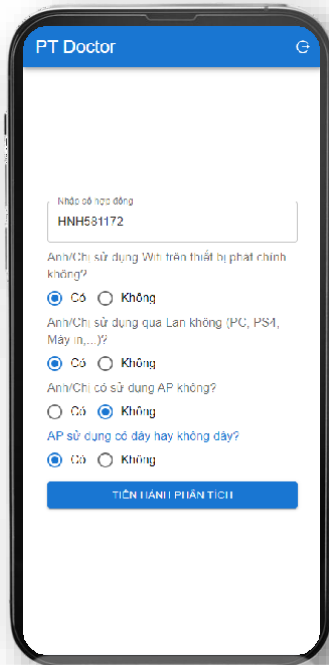
<https://management-stag.mypf.vn/login>



PT Doctor

Email *

GỬI MÃ OTP



<https://management-stag.myppt.vn/login>

My PT

FPT Telecom



5 N+

Lượt tải xuống



Tất cả mọi người



Chia sẻ



Thêm vào danh sách yêu thích

PT MAP

Trên App My PT

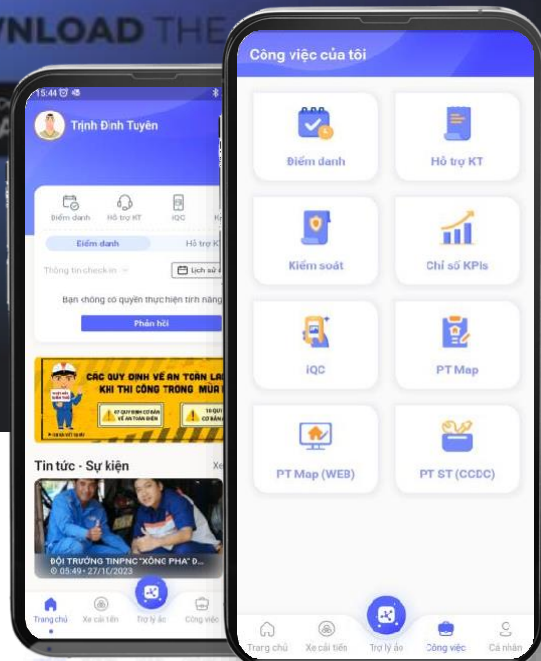


My PT

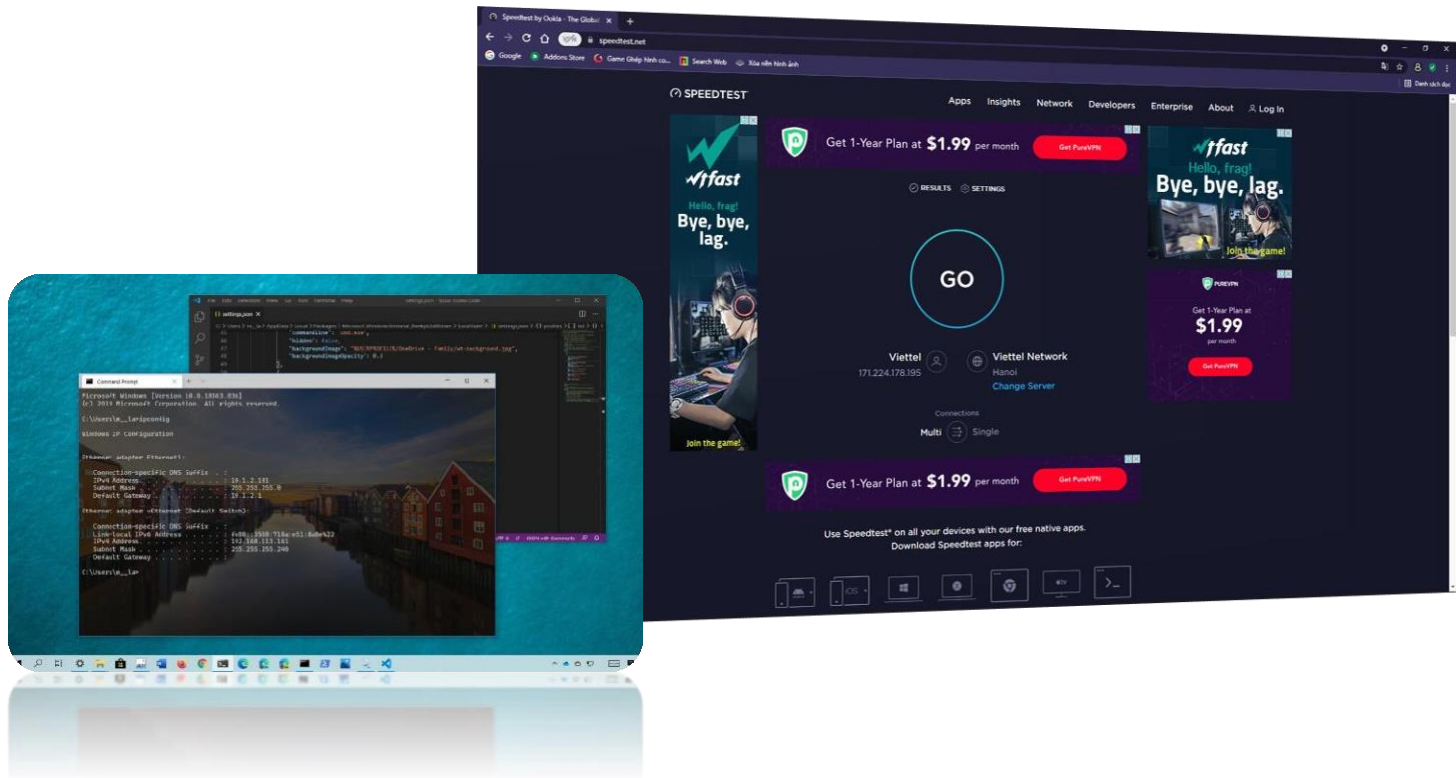
TIN-PNC

Nâng tầm kết nối - Tạo dựng giá trị

DOWNLOAD THE



CHỈ SỐ NGHIỆM THU TIÊU CHUẨN



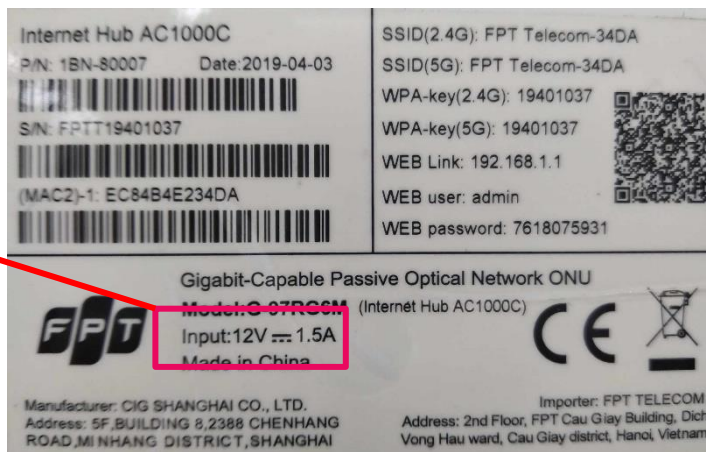
Chất lượng các kết nối vật lý

- ✓ Công suất thu (RX) tín hiệu quang tại modem phải đạt trong ngưỡng từ -23dBm đến -10dBm
- ✓ Suy hao cáp lastmile $\leq 1\text{dB}$ (chênh lệch giữa Công suất thu tập điểm & Công suất thu modem)
- ✓ Ngưỡng gong suy hao lastmile = Công suất tập điểm – Công suất thu quang tại nhà khách hàng < 3dB

| Tinh Trạng Khách Hàng | |
|---|------------------------------|
| Số HD: | HNABS1578 |
| Tên TN: | Hnfdl-230918-1578 |
| Tên KH: | NGUYỄN THỊ THÚY |
| Loại DV: | Sky |
| DSLAM TOP: | HNIP49206GC16 [S:0/P:9/I:57] |
| <input checked="" type="checkbox"/> DownLoad - UpLoad | |
| Tinh Trạng KH: | Bình thường |
| Ngày Tạo HD: | 9/18/2023 12:00:00 AM |
| Loại Kết Nối: | Quang mới |
| Thống Số: | HNIP492.036/HO-4/4-G |
| ONU Temp: | 62.00 |
| ONU TX: | 1.73 |
| ONU RX: | -19.25 |
| Công suất tập điểm | -18.26 |
| SNR DownLoad: | 0 |
| SNR UpLoad: | 0 |
| Attenuation DownLoad: | 0 |
| Attenuation UpLoad: | 0 |
| DownStream: | |
| UpStream: | |
| <input type="checkbox"/> Thông số kết nối | |
| <input type="checkbox"/> Last Access Error | |

Chất lượng các kết nối vật lý

Adapter sử dụng đúng công suất, không đấu nối. Các cổng kết nối của modem/router hoạt động bình thường,



Chất lượng mạng tại Modem

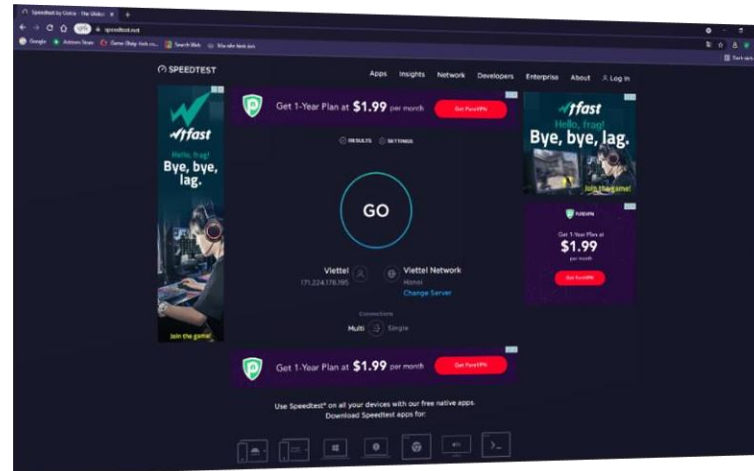
- **Chất lượng kết nối:** Kết quả Ping packet (gateway, dns fpt) đạt chuẩn

| Host | Ping time (ms) từ Hà Nội | Ping time (ms) từ Đà Nẵng | Ping time (ms) từ TP.HCM |
|---|--------------------------|---------------------------|--------------------------|
| Trên Command Prompt (CMD) thực hiện ping đến IP Modem (Default Gateway) ≤ 1 ms & ping đến DNS FPT. | | | |
| (Ping >30 packets, 0% loss) | | | |
| Default Gateway | ≤ 1 ms | ≤ 1 ms | ≤ 1 ms |
| DNS FPT Miền Bắc | ≤ 5 ms | ≤ 15 ms | |
| DNS FPT Miền Nam | | | ≤ 2 ms |
| Trên Windows OS – Command Prompt (CMD) hoặc tính năng Ping (tool Network Analyzer), tại vị trí có signal wifi >-60dBm, ping đến IP Modem (Default Gateway) ≤ 20 ms. (Ping >30 packets, <10% loss) | | | |
| Default Gateway | ≤ 20 ms | | |



Chất lượng mạng tại Modem

- **Tốc độ Internet:** Băng thông (bandwidth), trên Modem Wifi 6 & gói cước 1Gbps
 - **Đo qua LAN:** Sử dụng App hoặc Web Speedtest đến Server FPT, Card mạng LAN 1Gigabit băng thông đạt ~900Mbps



Chất lượng mạng tại Modem

- **Tốc độ Internet:** Băng thông (bandwidth), trên Modem Wifi 6 & gói cước 1Gbps
 - **Đo qua Wifi:** Sử dụng App Speedtest đến Server FPT. Thiết bị test hỗ trợ WiFi 6, kết quả đo trên band 5Ghz, signal wifi $>-60\text{dBm}$ băng thông đạt khoảng $\sim 500\text{Mbps}$.



Chất lượng mạng tại Modem

▪ Chất lượng sóng Wi-Fi:

- Vị trí cạnh modem (khoảng cách <3m, không vật cản), signal tối thiểu không thấp hơn -60dBm.
- Vị trí xa modem, KH thường xuyên sử dụng mạng, signal tối thiểu không thấp hơn -70dBm.

| Signal Strength | TL;DR | Chi tiết | Dịch vụ khuyến cáo |
|-----------------|-----------|---|--|
| - 30 dBm | Tuyệt vời | Cường độ tín hiệu gần như tối đa có thể đạt được. Khách hàng chỉ có thể cách AP vài bước chân để đạt được điều này. | Tất cả |
| -60 dBm | Rất tốt | Cường độ tín hiệu tối thiểu cho các ứng dụng yêu cầu dữ liệu thời gian thực. | VoIP / VoWiFi, streaming video, game online Các dịch vụ real-time |
| -70 dBm | Okay | Cường độ tín hiệu tối thiểu để phân phối gói tin cậy (TCP) | Email, web |

THANK YOU